TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2026/QĐ - TA	*Điện Biên, ngày 19 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nga.

2. Thư ký phiên họp: Bà Lò Thị Hòa.

Ngày 19/3/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 59/2026/QĐ -TA ngày 13 tháng 3 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Lò Thị T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ;

Sinh năm: 1972, tại Điện Biên;

CCCD số: 011172004846

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản X, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: làm ruộng;

Con ông: Lò Văn Đ, sinh năm 1946 và con bà: Cà Thị Á, sinh năm 1952.

Nhân thân: Ngày 22/01/2010 bị công an huyện Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 37/QĐ ngày 22/02/2010. Theo bản án số: 100/ST ngày 15/03/2013 xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lò Văn Thương – Công an xã A, tỉnh Điện Biên (Theo giấy ủy quyền của Trưởng công an xã A ngày 19/3/2026)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên: ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và ý kiến của người bị đề nghị, người đề nghị, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp ngày hôm nay thấy rằng:

Lò Thị T thường sử dụng ma tuý là Heroine và hồng phiến bằng hình thức hít và hút, tự nguyện đi xác nhận tình trạng nghiện, ngày 16/02/2026 nhận được phiếu kết quả xác định tình trạng có nghiện ma tuý, Công an xã A yêu cầu đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng không thực hiện. Hết thời hạn yêu cầu,

ngày 24/02/2026 Lò Thị T bị Công an xã A, tỉnh Điện Biên lập Biên bản vi phạm về hành vi không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ngày 02/3/2026, Công an xã A, tỉnh Điện Biên có văn bản số: 05/TB-CAX thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Thị T. Lò Thị T nhất trí và đã được ghi chép sao chụp nội dung có trong hồ sơ.

Ngày 09/3/2026, Công an xã A, tỉnh Điện Biên ban hành văn bản đề nghị số: 09/ĐN- CNBB đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Thị T.

Tại phiên họp đại diện Cơ quan đề nghị trình bày ý kiến: Giữ nguyên đề nghị đưa Lò Thị T đi cai nghiện ma túy bắt buộc, đề xuất thời hạn từ 18 tháng đến 22 tháng. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên. (Địa chỉ: C1, xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên có ý kiến: Thủ tục pháp lý hồ sơ của Lò Thị T đầy đủ, đảm bảo về đối tượng, thời hiệu, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên đã thực hiện đúng theo Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (Sửa đổi bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã A, tỉnh Điện Biên, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Thị T, thời hạn từ 18 tháng đến 22 tháng.

Ý kiến của Lò Thị T trình bày: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2023 do làm việc mệt mỏi, bạn bè rủ rê, trong thời gian nghiện ma túy chưa đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nay nhất trí đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Công an xã A, tỉnh Điện Biên.

XÉT THẤY:

Xét trình tự thủ tục pháp lý của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn quy định điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103, 104, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Khoản 14, 15 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về phân định

thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Xét căn cứ đề nghị thấy rằng: Lò Thị T đã được xác định nghiện chất ma túy theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 16/02/2026, của Trạm y tế xã A và đã được tuyên truyền giáo dục, vận động đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, hành vi này đã vi phạm Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2025; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Điểm a Khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Do đó, việc đưa Lò Thị T đi cai nghiện bắt buộc sẽ đảm bảo cho chính đối tượng nghiện chất ma túy có cơ hội cai nghiện sau này trở về địa phương tham gia lao động sản xuất giúp đỡ gia đình, mặt khác sẽ góp phần giữ vững ổn định trật tự xã hội trên địa bàn xã A, tỉnh Điện Biên.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng thấy rằng: Lò Thị T đã tự nguyện khai báo hành vi vi phạm của bản thân nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Lò Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính.

Xét nhân thân, mức độ nhận thức: Bản thân là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ tác hại của ma túy gây ra đối với sức khỏe con người, không tự cai nghiện được và không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Bản thân ngày 22/01/2010 bị công an huyện Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 37/QĐ ngày 22/02/2010 và Theo bản án số: 100/ST ngày 15/03/2013 xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích) chứng tỏ T có nhân thân xấu.

Xét thấy Lò Thị T đang bị quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 09/QĐ-QLNN ngày 25/02/2026 và biên bản giao nhận người bị quản lý giữa công an xã A với cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên ngày 25/02/2026. Theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện, thì thời gian quản lý được khấu trừ vào thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc. Do đó, thời hạn tính áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lò Thị T tính từ ngày 25/02/2026.

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

- Điểm a Khoản 1 Điều 33, Khoản 3 Điều 44 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

- Điểm d Khoản 2 Điều 6, Khoản 2 Điều 9, Điều 95, Khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104; Khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Căn cứ vào Điều 3, Điều 8, Điều 17, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 30; Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (Sửa đổi bổ sung bởi Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

- Điều 7, Điều 11 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước.

- Khoản 14, 15 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 về phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Lò Thị T**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày 25/2/2026 (ngày Lò Thị T bị giao quản lý tại cơ sở cai nghiện tỉnh Điện Biên).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 20/3/2026, chị Lò Thị T có quyền gửi đơn khiếu nại, Công an xã A, tỉnh Điện Biên có quyền gửi văn bản kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên có quyền kháng nghị quyết định này bằng văn bản gửi đến Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an xã A, tỉnh Điện Biên có trách nhiệm đưa Lò Thị T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên. (Địa chỉ: C1, xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- Cơ sở cai nghiện;
- Công an xã A;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga

.